

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1007/QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 17 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường đại học;

Căn cứ Thông tư 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 09 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 72/2009/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 06 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản) cho 224 học viên (*danh sách kèm theo*) đạt yêu cầu tại kỳ thi do Trung tâm Công nghệ Thông tin Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức vào ngày 01 tháng 07 năm 2017.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Hành chánh, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin, các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *Ban*

- HT, PHT;
- Như điều 2;
- Lưu: VT.TT



HIỆU TRƯỞNG

PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)

Danh sách kèm theo Quyết định số 1007/QĐ-ĐHTDM ngày 17/8/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH Thủ Dầu Một

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	17050001	Lê Thị Khả	Ái	Nữ	17/6/1997	Bình Dương	7.5	5.5	Đạt
2	17050002	Nguyễn Tấn	An	Nam	10/11/1997	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
3	17050004	Vương Quốc Tiều	An	Nữ	12/7/1998	Bình Dương	7.0	8.5	Đạt
4	17050007	Lê Vũ Hồng	Anh	Nữ	29/11/1997	Bình Phước	6.0	5.5	Đạt
5	17050010	Trần Thị	Anh	Nữ	12/8/1995	Thanh Hóa	5.0	7.5	Đạt
6	17050011	Trần Trung	Anh	Nữ	29/7/1995	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
7	17050012	Cao Thị Ngọc	Ánh	Nữ	15/12/1995	Đắk Lắk	6.5	5.5	Đạt
8	17050013	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	6/10/1995	Bình Dương	7.5	5.0	Đạt
9	17050014	Trần Thị Ngọc	Bảo	Nữ	24/10/1997	Bình Dương	8.0	8.5	Đạt
10	17050015	Đào Thị Kim	Chân	Nữ	24/7/1996	Cần Thơ	6.5	8.0	Đạt
11	17050016	Nguyễn Bảo	Châu	Nữ	28/10/1998	Đồng Nai	7.0	9.0	Đạt
12	17050017	Phạm Thị	Châu	Nữ	2/3/1997	Bình Dương	7.5	6.5	Đạt
13	17050018	Lê Thị Bích	Chi	Nữ	27/7/1997	Bến Tre	7.0	6.0	Đạt
14	17050019	Nguyễn Thị Bích	Chi	Nữ	6/2/1997	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
15	17050020	Nguyễn Thị Bích	Chi	Nữ	12/2/1996	Bình Định	6.5	5.5	Đạt
16	17050022	Bùi Quang	Chiến	Nam	26/12/1996	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
17	17050023	Trương Thị Cẩm	Chuong	Nữ	7/3/1996	Bình Dương	7.0	9.5	Đạt
18	17050030	Võ Thị Kim	Cương	Nữ	27/11/1996	Tây Ninh	6.5	6.5	Đạt
19	17050033	Huỳnh Minh	Đại	Nam	5/8/1987	Bình Dương	8.0	5.0	Đạt
20	17050034	Phạm Lê Hồng	Dân	Nữ	20/12/1997	Đồng Nai	6.0	5.0	Đạt
21	17050035	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	8/3/1997	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
22	17050036	Nguyễn Văn	Đề	Nam	9/10/1997	Kiên Giang	6.0	7.0	Đạt
23	17050037	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	Nữ	20/3/1996	Bình Dương	9.0	6.5	Đạt
24	17050042	Nguyễn Mỹ	Dung	Nữ	5/4/1997	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
25	17050043	Nguyễn Mỹ	Dung	Nữ	22/10/1997	p.Hồ Chí Minh	7.5	9.0	Đạt
26	17050044	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	Nữ	3/5/1997	Bình Dương	7.0	8.0	Đạt
27	17050045	Hà Ngọc	Dương	Nam	26/7/1994	Thanh Hóa	6.0	5.5	Đạt
28	17050047	Đinh Kim	Duyên	Nữ	1/8/1997	Bình Dương	6.5	9.5	Đạt
29	17050048	Phạm Thị Ngọc	Duyên	Nữ	7/4/1997	Bình Dương	7.5	9.5	Đạt
30	17050049	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	6/6/1997	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
31	17050050	Đỗ Hoàng	Giang	Nam	26/9/1997	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
32	17050053	Nguyễn Thị Thanh	Giang	Nữ	20/7/1997	p.Hồ Chí Minh	5.5	5.0	Đạt
33	17050055	Đoàn Thị	Hà	Nữ	13/11/1996	Gia Lai	8.0	8.5	Đạt
34	17050056	Nguyễn Bảo	Hà	Nữ	30/1/1996	p.Hồ Chí Minh	8.0	6.0	Đạt
35	17050060	Trần Thụy Khánh	Hà	Nữ	7/9/1996	p.Hồ Chí Minh	7.0	6.5	Đạt
36	17050062	Trần Thị	Hải	Nữ	10/2/1998	Đắk Lắk	8.0	5.0	Đạt
37	17050063	Trần Thị Mỹ	Hân	Nữ	23/9/1997	Bến Tre	7.0	5.5	Đạt
38	17050068	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	5/10/1997	p.Hồ Chí Minh	8.5	7.5	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
39	17050070	Trần Thị	Hằng	Nữ	17/5/1995	Quảng Trị	6.5	6.0	Đạt
40	17050073	Lê Ngọc Bích	Hạnh	Nữ	10/3/1996	Đắk Lắk	7.5	5.5	Đạt
41	17050074	Trần Thị	Hạnh	Nữ	5/10/1997	Bình Dương	7.5	5.5	Đạt
42	17050075	Nguyễn Anh	Hào	Nam	16/9/1997	Bình Dương	7.0	5.0	Đạt
43	17050076	Huỳnh Thị Mỹ	Hào	Nữ	9/8/1997	p.Hồ Chí Minh	7.0	6.0	Đạt
44	17050079	Lâm Thị Kim	Hậu	Nữ	21/7/1996	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
45	17050081	Cao Thụy Phương	Hiền	Nữ	28/10/1997	p.Hồ Chí Minh	8.0	5.5	Đạt
46	17050083	Nguyễn Đức Hạnh	Hiền	Nữ	9/9/1997	Bình Dương	8.0	7.0	Đạt
47	17050085	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	2/10/1997	Bình Dương	5.5	5.0	Đạt
48	17050086	Trương Thị Thu	Hiền	Nữ	13/1/1997	Bình Dương	8.0	8.5	Đạt
49	17050087	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	26/12/1995	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
50	17050092	Bùi Quang	Hóa	Nam	24/3/1994	p.Hồ Chí Minh	8.0	8.5	Đạt
51	17050093	Võ Thị Thúy	Hòa	Nữ	5/6/1996	Quảng Nam	7.5	5.5	Đạt
52	17050097	Hoàng Thị	Hồng	Nữ	19/1/1996	Hà Nội	6.5	5.0	Đạt
53	17050100	Hà Thanh	Hưng	Nam	16/9/1997	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
54	17050101	Nguyễn Lâm Thiên	Hương	Nữ	18/5/1997	Bình Dương	6.5	9.0	Đạt
55	17050106	Nguyễn Thị Ngọc	Hường	Nữ	6/7/1997	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
56	17050107	Thái Hoàng	Huy	Nam	23/10/1996	Sông Bé	7.5	9.0	Đạt
57	17050110	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	19/10/1997	Bắc Ninh	7.5	9.0	Đạt
58	17050112	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	13/12/1998	Nghệ An	6.0	8.5	Đạt
59	17050113	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	26/12/1996	Bình Dương	8.0	8.5	Đạt
60	17050117	Trương Thị Hoài	Khương	Nữ	18/9/1996	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
61	17050118	Hoàng Thị	Khuyên	Nữ	23/8/1996	Đồng Nai	6.0	5.5	Đạt
62	17050119	Đỗ Thị Thúy	Kiều	Nữ	25/5/1997	Bình Phước	8.0	8.0	Đạt
63	17050121	Võ Mai Phương	Kiều	Nữ	28/6/1997	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
64	17050122	Lê Thị	Lam	Nữ	20/8/1996	Thanh Hóa	8.5	8.0	Đạt
65	17050123	Nguyễn Tiết Hoàng	Lan	Nữ	18/9/1997	Đồng Nai	6.0	5.5	Đạt
66	17050127	Hà Thị Trúc	Linh	Nữ	5/12/1997	Bình Dương	8.0	10.0	Đạt
67	17050131	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	20/8/1997	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
68	17050132	Nguyễn Thị Kiều	Linh	Nữ	7/11/1996	Ninh Thuận	7.0	9.0	Đạt
69	17050133	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	26/6/1997	Bình Định	7.5	6.5	Đạt
70	17050135	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	20/4/1997	Bình Dương	5.0	5.5	Đạt
71	17050138	Phan Thị Thùy	Linh	Nữ	4/10/1996	Bình Phước	7.0	8.5	Đạt
72	17050145	Nguyễn Thúy	Loan	Nữ	2/6/1997	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
73	17050147	Huỳnh Tân	Lộc	Nam	9/3/1997	Bình Dương	5.5	5.5	Đạt
74	17050148	Nguyễn Phi	Long	Nam	8/9/1997	Bình Dương	6.0	8.5	Đạt
75	17050149	Nguyễn Thị Thanh	Lượng	Nữ	8/5/1997	Bình Dương	6.0	6.0	Đạt
76	17050151	Nguyễn Thị Hồng	Lựu	Nữ	13/9/1996	Đắk Lắk	6.5	6.5	Đạt
77	17050152	Bùi Nguyễn Ngọc	Ly	Nữ	29/9/1997	p.Hồ Chí Minh	6.5	5.0	Đạt
78	17050153	Đặng Thị	Mai	Nữ	7/10/1996	Nam Định	6.5	8.5	Đạt
79	17050154	Nguyễn Thị Kiều	Mai	Nữ	19/10/1998	Bình Dương	6.0	5.0	Đạt
80	17050155	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	21/2/1997	Tây Ninh	6.0	10.0	Đạt
81	17050156	Phan Thị Tuyết	Mai	Nữ	27/11/1997	Bến Tre	7.0	6.0	Đạt
82	17050157	Trần Thị	Mai	Nữ	19/12/1997	Nghệ An	7.5	5.5	Đạt
83	17050160	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	23/9/1998	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
84	17050163	Lê Thị Hằng	Nga	Nữ	2/12/1997	Đồng Nai	7.0	7.5	Đạt
85	17050165	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	13/10/1996	Hà Tĩnh	6.5	5.5	Đạt
86	17050167	Bùi Thị Thanh	Ngân	Nữ	30/8/1998	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt

Bany

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
87	17050168	Lê Thị Cẩm	Ngân	Nữ	26/10/1997	Vĩnh Long	7.0	5.0	Đạt
88	17050169	Nguyễn Ngọc	Ngân	Nữ	23/4/1997	Bình Dương	8.5	9.5	Đạt
89	17050171	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	8/11/1997	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
90	17050174	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	18/1/1995	Bình Dương	8.5	10.0	Đạt
91	17050175	Phạm Kim	Ngân	Nữ	10/4/1997	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
92	17050176	Phan Thị Kim	Ngân	Nữ	9/11/1996	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
93	17050177	Trần Hà Minh	Ngân	Nữ	21/4/1996	Bình Dương	7.0	5.5	Đạt
94	17050178	Trần Thị Thanh	Ngân	Nữ	30/9/1997	Ninh Thuận	5.5	7.5	Đạt
95	17050179	Võ Thị Quỳnh	Ngân	Nữ	6/5/1998	Bình Dương	8.0	7.0	Đạt
96	17050182	Đoàn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	22/3/1997	Hà Tĩnh	7.5	8.0	Đạt
97	17050183	Hồ Thị Hồng	Ngọc	Nữ	5/4/1997	Thanh Hóa	8.0	5.0	Đạt
98	17050184	Lê Thị Hồng	Ngọc	Nữ	28/10/1997	Đồng Nai	8.0	6.0	Đạt
99	17050186	Võ Thị Hồng	Ngọc	Nữ	3/2/1997	Bình Dương	7.5	9.5	Đạt
100	17050188	Nguyễn Đình Thảo	Nguyên	Nữ	23/5/1996	Bình Phước	6.0	6.0	Đạt
101	17050189	Nguyễn Trần Thảo	Nguyên	Nữ	4/11/1996	Bình Dương	8.5	8.5	Đạt
102	17050192	Nguyễn Thanh	Nhân	Nam	28/11/1997	Bình Dương	7.0	8.0	Đạt
103	17050194	Đặng Thị Tuyết	Nhi	Nữ	17/11/1997	Bình Dương	7.0	9.0	Đạt
104	17050195	Danh Thị Tuyết	Nhi	Nữ	19/9/1997	p.Hồ Chí Minh	8.5	6.0	Đạt
105	17050196	Đinh Thị Yên	Nhi	Nữ	1/9/1995	Quảng Trị	8.0	7.5	Đạt
106	17050198	Lê Yên	Nhi	Nữ	3/2/1998	Bình Dương	7.0	7.0	Đạt
107	17050199	Lưu Ngọc	Nhi	Nữ	6/3/1998	Bình Dương	7.0	5.5	Đạt
108	17050200	Nguyễn Thị Yên	Nhi	Nữ	8/8/1997	Bình Dương	8.0	8.5	Đạt
109	17050201	Trương Thị Tuyết	Nhi	Nữ	5/11/1998	Bình Thuận	5.5	5.0	Đạt
110	17050203	Đặng Thị	Nhinh	Nữ	20/2/1997	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
111	17050205	Đặng Thảo	Như	Nữ	4/7/1996	Bình Dương	7.0	6.0	Đạt
112	17050206	Dương Nguyễn	Như	Nữ	12/9/1997	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
113	17050209	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	16/12/1995	Đồng Nai	7.0	9.0	Đạt
114	17050210	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	5/7/1998	Bình Dương	7.0	7.5	Đạt
115	17050212	Bá Nữ Kim	Nhung	Nữ	10/10/1996	Ninh Thuận	6.5	6.0	Đạt
116	17050213	Bùi Thị Hoàn	Nhung	Nữ	9/4/1997	Bình Phước	7.5	6.5	Đạt
117	17050214	Hồ Thị	Nhung	Nữ	23/4/1997	Thanh Hóa	7.0	5.0	Đạt
118	17050215	Lê Đức Hồng	Nhung	Nữ	1/8/1998	Bình Dương	6.5	6.5	Đạt
119	17050216	Nguyễn Ái	Nhung	Nữ	4/3/1998	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
120	17050217	Phan Thị Thu	Nhung	Nữ	7/10/1997	Bến Tre	7.5	10.0	Đạt
121	17050218	Nguyễn Thị Lệ	Ni	Nữ	20/6/1997	Quảng Ngãi	6.5	6.5	Đạt
122	17050219	Nguyễn Hoàng	Oanh	Nữ	25/6/1997	Bình Dương	6.0	7.0	Đạt
123	17050220	Lê Thị Châu	Pha	Nữ	5/3/1997	p.Hồ Chí Minh	6.5	5.5	Đạt
124	17050223	Trần Tuấn	Phát	Nam	27/4/1996	Long An	6.0	5.5	Đạt
125	17050225	Hồ Chấn	Phu	Nam	5/10/1996	Đồng Nai	6.0	8.5	Đạt
126	17050226	Đỗ Hồng	Phúc	Nữ	2/11/1998	Bình Dương	6.0	8.0	Đạt
127	17050227	Nguyễn Thị	Phúc	Nữ	10/1/1995	Bình Thuận	6.0	7.0	Đạt
128	17050228	Nguyễn Thị Kim	Phụng	Nữ	27/12/1997	Bình Dương	8.0	7.5	Đạt
129	17050229	Nguyễn Lê Diệp	Phương	Nữ	26/6/1997	Bình Định	9.5	9.5	Đạt
130	17050231	Trần Thị Minh	Phương	Nữ	28/6/1997	Bình Dương	5.0	6.0	Đạt
131	17050232	Võ Thảo	Phương	Nữ	10/4/1995	Sông Bé	7.5	5.0	Đạt
132	17050233	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	1/7/1997	Bến Tre	6.5	5.0	Đạt
133	17050235	Nguyễn Việt	Quốc	Nam	25/9/1995	Phú Yên	7.0	5.0	Đạt
134	17050236	Phạm Thị	Quý	Nữ	22/3/1996	Hà Tĩnh	6.0	8.0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
135	17050237	Huỳnh Thị Ngọc	Quyền	Nữ	8/11/1994	Bình Dương	8.0	8.5	Đạt
136	17050238	Hồ Thụy Phương	Quỳnh	Nữ	9/7/1997	Bình Dương	5.5	5.5	Đạt
137	17050239	Trần Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	1/8/1997	Hải Phòng	6.0	7.0	Đạt
138	17050244	Nguyễn Tuấn	Sĩ	Nam	28/10/1996	Tiền Giang	7.5	7.0	Đạt
139	17050245	Lê Thị Mai	Sương	Nữ	22/5/1997	Bình Dương	5.5	6.5	Đạt
140	17050247	Nguyễn Thị Kiều	Tâm	Nữ	15/12/1997	Bình Định	7.5	6.5	Đạt
141	17050249	Huỳnh Thị Hồng	Thắm	Nữ	12/12/1997	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
142	17050251	Lê Phùng Kim	Thanh	Nữ	1/7/1995	Bình Dương	6.5	5.5	Đạt
143	17050252	Nguyễn Phương	Thanh	Nữ	1/9/1997	Bình Dương	7.5	6.0	Đạt
144	17050253	Nguyễn Thị Kiều	Thanh	Nữ	10/5/1997	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
145	17050254	Trần Ngọc Phương	Thanh	Nữ	8/8/1997	Bình Dương	6.5	5.0	Đạt
146	17050255	Trần Thị Thanh	Thanh	Nữ	29/3/1997	Bến Tre	8.5	9.0	Đạt
147	17050256	Đỗ Thị Ngọc	Thảo	Nữ	29/8/1997	An Giang	7.5	9.0	Đạt
148	17050259	Nguyễn Thị Như	Thảo	Nữ	22/10/1997	Đắk Lắk	6.5	8.0	Đạt
149	17050262	Phạm Hoàng Thanh	Thảo	Nữ	2/12/1995	Đồng Nai	6.0	6.0	Đạt
150	17050264	Phạm Thị Nhật	Hảo	Nữ	1/1/1998	Bình Phước	7.5	6.0	Đạt
151	17050266	Vũ Thị Thu	Thảo	Nữ	26/9/1996	Sông Bé	8.0	5.5	Đạt
152	17050268	Huỳnh Ngọc Châu	Thị	Nữ	20/11/1997	Tiền Giang	5.5	6.5	Đạt
153	17050269	Nguyễn Trần Trang	Thị	Nữ	14/8/1997	Bình Dương	7.0	6.5	Đạt
154	17050270	Phạm Đình	Thị	Nam	18/5/1997	Bình Dương	7.0	5.5	Đạt
155	17050273	Châu Thị	Thu	Nữ	20/4/1995	Bình Thuận	6.0	6.5	Đạt
156	17050275	Hoàng Thị	Thu	Nữ	3/8/1997	Thanh Hóa	6.5	8.5	Đạt
157	17050277	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	22/9/1997	Bình Dương	6.0	8.5	Đạt
158	17050282	Ngô Thị	Thương	Nữ	12/12/1998	Gia Lai	6.0	8.5	Đạt
159	17050283	Nguyễn Thị Lê	Thương	Nữ	16/8/1993	Tây Ninh	6.0	9.5	Đạt
160	17050285	Trần Thị	Thương	Nữ	1/10/1997	Quảng Bình	7.0	8.5	Đạt
161	17050286	Đào Thanh	Thúy	Nữ	24/10/1996	Gia Lai	7.0	5.5	Đạt
162	17050287	Đỗ Thị Thanh	Thúy	Nữ	20/12/1997	Bình Dương	7.0	9.5	Đạt
163	17050288	Lê Thị Cẩm	Thúy	Nữ	9/12/1997	Đồng Nai	7.5	7.0	Đạt
164	17050289	Nguyễn Ngọc	Thủy	Nữ	22/11/1997	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
165	17050291	Đỗ Hồng	Thủy	Nữ	15/5/1997	Bình Thuận	7.5	5.5	Đạt
166	17050292	Hồ Thanh	Thủy	Nữ	2/2/1997	Bình Phước	6.5	7.0	Đạt
167	17050293	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	Nữ	9/5/1998	Bình Dương	5.5	7.5	Đạt
168	17050294	Lê Thị	Thủy	Nữ	26/8/1997	Thanh Hóa	7.0	7.5	Đạt
169	17050295	Nguyễn Thị	Thủy	Nữ	5/10/1996	Đắk Lắk	6.0	6.0	Đạt
170	17050296	Nguyễn Thị Bích	Thủy	Nữ	16/8/1996	Thanh Hóa	7.5	9.0	Đạt
171	17050297	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	2/3/1995	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
172	17050298	Phạm Thị	Thủy	Nữ	6/8/1996	Bình Phước	9.5	6.0	Đạt
173	17050301	Trần Thị Thanh	Thủy	Nữ	26/12/1997	Bình Dương	8.0	8.0	Đạt
174	17050304	Đào Thị Kim	Tiên	Nữ	15/7/1997	Đồng Nai	7.0	6.0	Đạt
175	17050305	Hà Thị Thủy	Tiên	Nữ	20/11/1997	Bình Dương	7.5	9.5	Đạt
176	17050306	Lê Ngọc Thủy	Tiên	Nữ	27/6/1997	Bình Dương	6.0	7.5	Đạt
177	17050307	Phan Thị Cẩm	Tiên	Nữ	18/11/1998	Bình Dương	7.0	5.5	Đạt
178	17050308	Trần Huỳnh Thủy	Tiên	Nữ	11/10/1996	p.Hồ Chí Minh	6.5	7.5	Đạt
179	17050309	Trần Thị Cẩm	Tiên	Nữ	29/3/1997	p.Hồ Chí Minh	8.0	7.5	Đạt
180	17050310	Vũ Thị Minh	Tiên	Nữ	18/8/1997	Long An	8.5	7.0	Đạt
181	17050312	Đỗ Thanh	Toàn	Nam	19/3/1997	Bình Dương	6.5	8.5	Đạt
182	17050313	Bùi Thị	Trâm	Nữ	28/2/1997	Bình Phước	8.0	8.5	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
183	17050315	Nguyễn Ngọc Mai	Trâm	Nữ	7/8/1998	Bình Dương	5.5	7.5	Đạt
184	17050316	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	30/3/1996	Bình Dương	8.0	5.5	Đạt
185	17050317	Trương Ngọc	Trâm	Nữ	11/5/1997	Bình Dương	6.5	6.0	Đạt
186	17050318	Võ Thị Kiều	Trâm	Nữ	10/10/1997	Tây Ninh	6.5	7.5	Đạt
187	17050319	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	5/8/1996	Long An	5.0	9.5	Đạt
188	17050321	Đinh Thị	Trang	Nữ	25/2/1997	Thanh Hóa	8.0	6.5	Đạt
189	17050322	Hoàng Thị Quỳnh	Trang	Nữ	11/9/1996	Nghệ An	6.0	5.5	Đạt
190	17050323	Hoàng Thị Thùy	Trang	Nữ	14/2/1998	Thái Bình	6.5	9.0	Đạt
191	17050324	Huỳnh Thị Lệ	Trang	Nữ	24/8/1998	Bình Dương	8.0	7.0	Đạt
192	17050325	Lê Ngọc Thanh	Trang	Nữ	26/10/1998	Bình Dương	8.0	6.0	Đạt
193	17050326	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	27/10/1998	Bình Dương	8.5	9.5	Đạt
194	17050330	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	2/10/1993	Thanh Hóa	6.5	8.5	Đạt
195	17050331	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	Nữ	22/9/1998	Đồng Nai	7.5	8.5	Đạt
196	17050334	Ngô Dương	Trí	Nam	16/1/1993	Đồng Nai	5.5	6.5	Đạt
197	17050335	Ngô Trần	Trí	Nam	16/11/1995	Lâm Đồng	8.0	9.0	Đạt
198	17050337	Lê Thị Tú	Trình	Nữ	2/2/1998	Tây Ninh	6.5	5.0	Đạt
199	17050338	Lê Thị Tuyết	Trình	Nữ	20/9/1997	Quảng Ngãi	8.0	8.0	Đạt
200	17050339	Lê Thị Út	Trình	Nữ	17/7/1997	Gia Lai	7.5	8.0	Đạt
201	17050340	Nguyễn Thị Thu	Trình	Nữ	28/3/1998	Quảng Nam	7.0	7.0	Đạt
202	17050341	Nguyễn Thị Thu	Trình	Nữ	2/1/1997	Bình Dương	6.0	5.5	Đạt
203	17050344	Trần Hồ Bảo	Trọng	Nam	12/11/1993	Bình Phước	8.5	9.5	Đạt
204	17050345	Võ Thị Thanh	Trúc	Nữ	16/6/1996	Đồng Nai	7.0	5.5	Đạt
205	17050346	Nguyễn Lê Thanh	Trúc	Nam	23/4/1997	Bình Dương	8.5	10.0	Đạt
206	17050347	Nguyễn Thái	Trung	Nam	12/6/1996	Bình Dương	7.0	5.0	Đạt
207	17050349	Hồ Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/5/1997	Bình Dương	8.0	8.0	Đạt
208	17050350	Lưu Thị Cẩm	Tú	Nữ	15/2/1997	Bình Định	8.0	9.0	Đạt
209	17050351	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tú	Nữ	11/11/1997	Bình Dương	7.0	8.5	Đạt
210	17050353	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	23/9/1997	Bình Dương	7.0	9.0	Đạt
211	17050357	Phạm Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	28/1/1997	Bình Dương	7.5	5.0	Đạt
212	17050359	Lý Khải	Uyên	Nữ	30/11/1997	p.Hồ Chí Minh	6.5	8.0	Đạt
213	17050361	Huỳnh Thị Bích	Vân	Nữ	3/4/1996	Lâm Đồng	5.5	8.0	Đạt
214	17050363	Nguyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	17/11/1997	Hà Nội	7.5	7.0	Đạt
215	17050364	Nguyễn Thị Mỹ	Vân	Nữ	20/12/1995	Bến Tre	6.0	7.5	Đạt
216	17050366	Tạ Thị Thanh	Vi	Nữ	6/3/1998	Ninh Thuận	7.5	6.0	Đạt
217	17050367	Trương Thị Tường	Vi	Nữ	2/7/1998	Ninh Bình	8.0	7.5	Đạt
218	17050368	Thị	Viện	Nữ	10/12/1997	Đắk Lắk	8.0	7.5	Đạt
219	17050371	Trịnh Văn	Vũ	Nam	25/12/1993	Thái Bình	8.5	8.0	Đạt
220	17050372	Huỳnh Dương Tường	Vy	Nữ	24/5/1996	Bình Dương	7.5	8.5	Đạt
221	17050373	Phan Thị Vy	Vy	Nữ	5/7/1995	Tây Ninh	6.0	7.0	Đạt
222	17050374	Trương Ngọc Thảo	Vy	Nữ	2/8/1997	Bình Dương	8.0	5.0	Đạt
223	17050375	Nguyễn Đỗ Sứ	Xuân	Nữ	1/1/1997	p.Hồ Chí Minh	8.0	6.0	Đạt
224	17050380	Trần Thị Hoàng	Yến	Nữ	27/2/1995	Đắk Lắk	8.0	5.5	Đạt

Danh sách này có 224 thí sinh.